

HĐTTL VN30 – HOẠT ĐỘNG TRADING TRONG PHIÊN GẤP NHIỀU KHÓ KHĂN

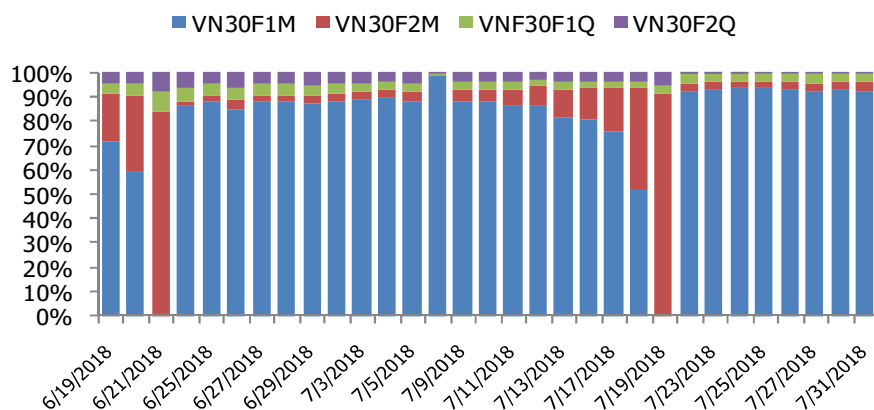
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1808	16/08/2018	16	938.5	8.30
VN30F1809	20/09/2018	51	939	13.10
VN30F1812	20/12/2018	142	940.7	25.33
VN30F1903	21/03/2019	233	941	39.17

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch cuối tháng 7 khép lại với những diễn biến trái chiều của các chỉ số. Trong khi VN-Index tăng 6,66 điểm (0,7%) lên 956,39 điểm nhờ sự hỗ trợ của một vài Bluechips thì HNX-Index lại giảm 0,58% xuống 106,14 điểm. Thanh khoản thị trường được cải thiện đáng kể so với phiên trước. Tổng khối lượng giao dịch trên hai sàn niêm yết đạt 282,5 triệu cổ phiếu, trị giá 5.200 tỷ đồng, trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm khoảng 350 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 70 tỷ đồng trên HSX, tuy nhiên lực bán chủ yếu tập trung ở VIC khi khối ngoại bán ròng 104 tỷ đồng.
- VN30-Index có phiên tăng điểm thứ 4 liên tiếp. Tuy nhiên, hoạt động trading gặp nhiều khó khăn khi trong phiên hôm nay đã có sự phân hóa mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Như đã đề cập trong bản tin trước, VN30-Index chịu nhiều sức ép khi tiến đến ngưỡng kháng cự mạnh 946-950 điểm. Basis của VN30F1808 đạt mức -5,88 điểm cho thấy nhà đầu tư đang kỳ vọng thị trường cơ sở sẽ điều chỉnh trong phiên tới. Tình trạng rung lắc nhiều khả năng sẽ xuất hiện trong phiên ngày mai, nhà đầu tư xem xét mở vị thế Long tại các ngưỡng hỗ trợ mạnh. Nhà đầu tư có thể tham khảo các ngưỡng hỗ trợ trong phiên của chỉ số VN30F1808 tại 937-933-928 điểm và các ngưỡng kháng cự 941-946-952 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, mặc dù có phiên tăng điểm thứ 4 liên tiếp nhưng VN30-Index chịu nhiều sức ép khi tiến đến ngưỡng kháng cự mạnh 946-950 điểm. Khối lượng giao dịch vượt ngưỡng trung bình 20 ngày cho thấy nhà đầu tư tham gia giao dịch nhiều hơn. Nếu vượt vùng kháng cự 946-950 điểm thì kháng cự mới của VN30-Index sẽ là vùng 960-980 điểm. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:936 điểm, S2:932 điểm và S3:928 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:946 điểm, R2:950 điểm và R3:957 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long xem xét mở ra khi VN30 kiểm nghiệm thành công ngưỡng hỗ trợ 932-936 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 940-946 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 928 điểm. Vị thế Short mở ra khi VN30 xuyên thủng ngưỡng hỗ trợ 928 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 910-920 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 932 điểm.

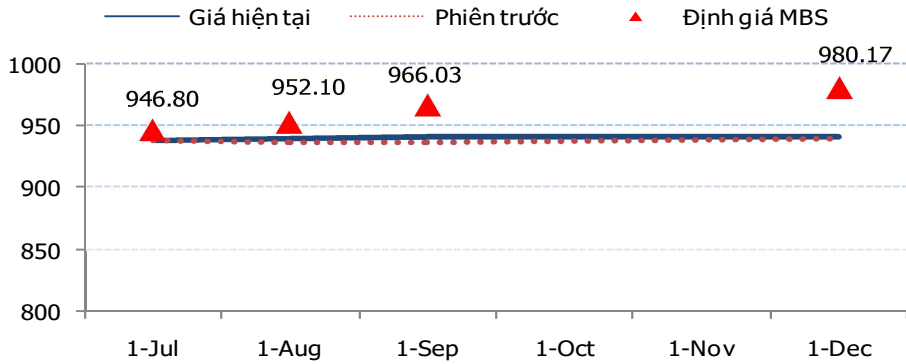
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời trong vùng kỳ vọng 950-960 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 936 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

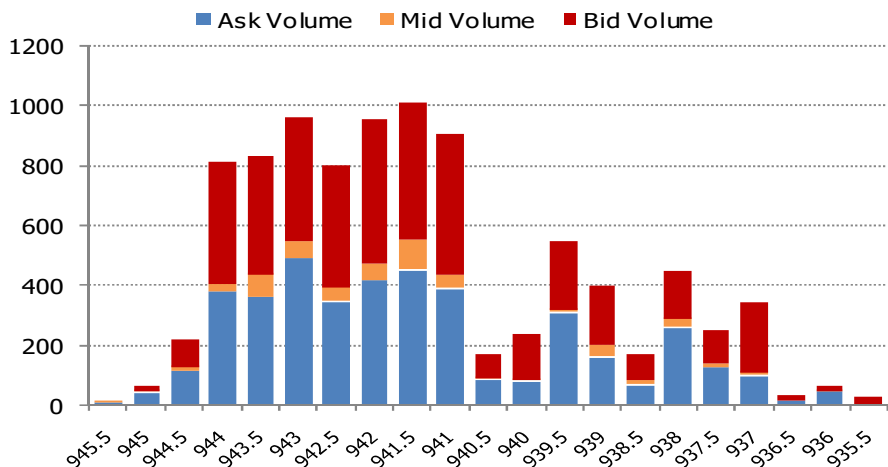
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1808	938.5	0.11	104,633	35.31	15537	-2.63
VN30F1809	939	0.31	372	3.05	586	8.52
VN30F1812	940.7	0.37	52	-38.82	618	0.32
VN30F1903	941	0.11	82	64.00	117	-5.65
Tổng			105,139	35.09	16,858	-2.20

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1808



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Với việc thị trường cơ sở đã ghi nhận 4 phiên tăng điểm liên tiếp, các nhà giao dịch trên thị trường HẾT L đều kỳ vọng thị trường sẽ điều chỉnh trong phiên tới khi kết thúc phiên giao dịch hôm nay, chênh lệch của cả 4 hợp đồng với VN30 đều nới rộng hơn. Hiện đang thấp hơn chỉ số cơ sở 5,88 điểm, hợp đồng VN30F1808 đóng cửa với mức tăng khiêm tốn 0,11% lên 938,5 điểm, dù có thời điểm trong phiên giá trị hợp đồng này leo lên mức 945,6 điểm. Có diễn biến tương tự, các hợp đồng VN30F1809, VN30F1812 và VN30F1903 lần lượt tăng 0,31%; 0,37% và 0,11% lên mức 939 điểm, 940,7 điểm và 941 điểm. Theo đó basis của ba hợp đồng lần lượt đạt -5,38 điểm, -3,68 điểm và -3,38 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường HẾT L ngày hôm nay gia tăng đáng kể so với phiên trước, với 105.139 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên (tăng hơn 35% so với phiên trước). Trong đó phần lớn là KLGD hợp đồng kỳ hạn tháng 8, với 104.633 hợp đồng, tăng 35,3%. KLGD hợp đồng kỳ hạn tháng 9 tăng nhẹ 11 hợp đồng đạt 372 hợp đồng được khớp lệnh. KLGD hai hợp đồng kỳ hạn xa hơn VN30F1812 và VN30F1903 lần lượt đạt 52 hợp đồng (-38,8%) và 82 hợp đồng (64%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1808 là 946,8 điểm (cao hơn 8,3 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1809 là 952,1 điểm (+13,1 điểm), VN30F1812 là 966,03 điểm (+25,33 điểm) và VN30F1903 là 980,17 điểm (+39,17 điểm).

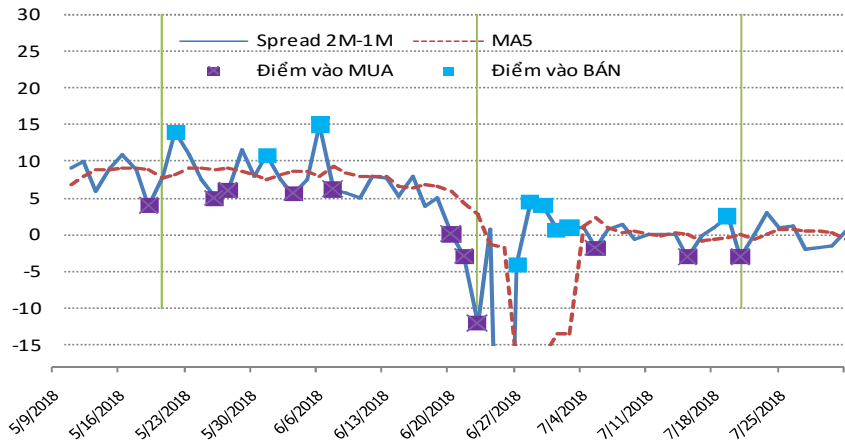
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



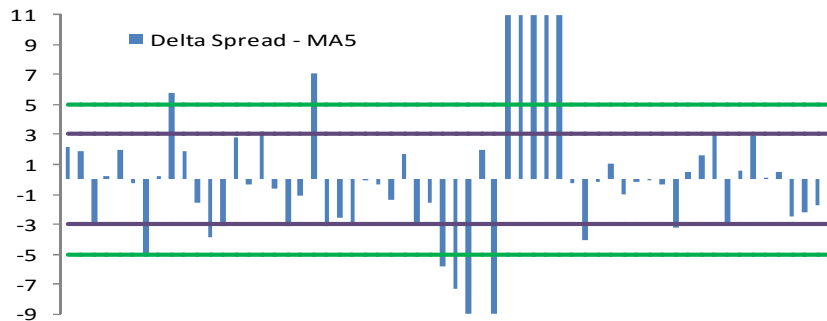
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1809 - VN30F1808	0.5	-1.4	1.9	-0.58	1.08
VN30F1812 - VN30F1808	2.2	-0.3	2.5	0.00	2.2
VN30F1812 - VN30F1809	1.7	1.1	0.6	0.58	1.12
VN30F1903 - VN30F1808	2.5	2.5	0	2	0.5
VN30F1903 - VN30F1809	2	3.9	-1.9	2.58	-0.58
VN30F1903 - VN30F1812	0.3	2.8	-2.5	2	-1.7

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



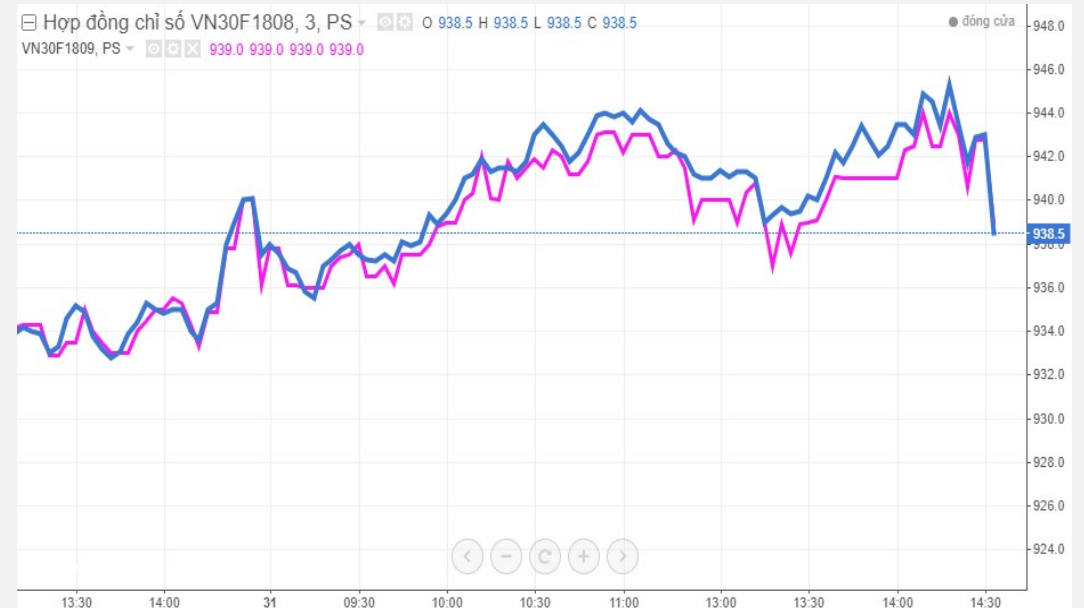
CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



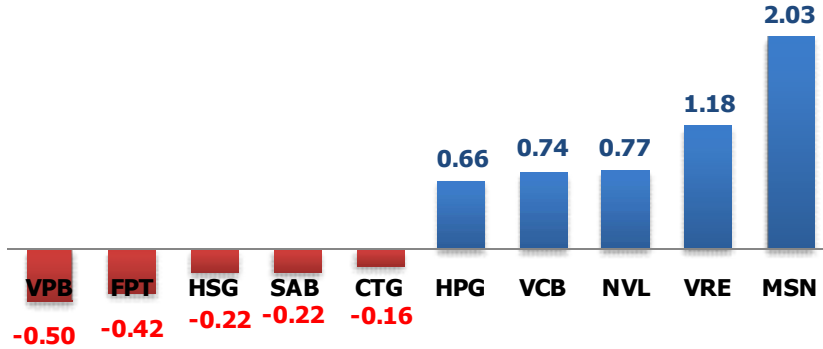
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đóng cửa phiên giao dịch cuối cùng của tháng 7, spread các hợp đồng tương lai đồng loạt tăng điểm và leo lên mức dương. Cụ thể, spread hai hợp đồng VN30F1809 và VN30F1808 tăng 1,9 điểm lên 0,5 điểm, trong khi đó, spread hai hợp đồng (VN30F1812-VN30F1809) và spread (VN30F1903 – VN30F1812) lần lượt đạt mức 1,7 điểm và 0,3 điểm. Các hợp đồng tiếp tục có diễn biến đồng pha trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, khi thị trường HĐTL được dẫn dắt bởi diễn biến của chỉ số cơ sở.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

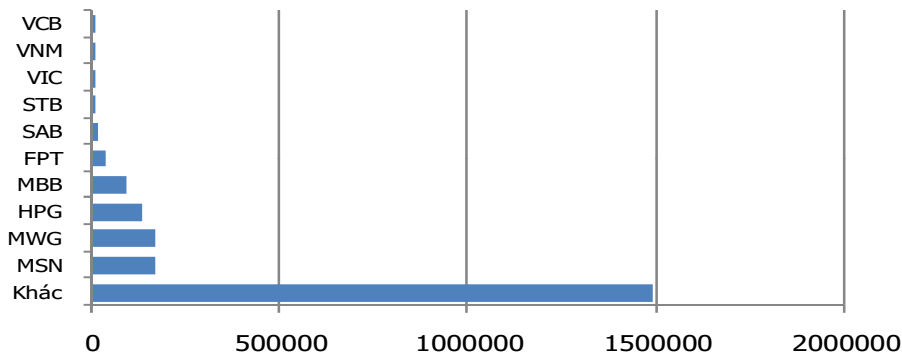
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



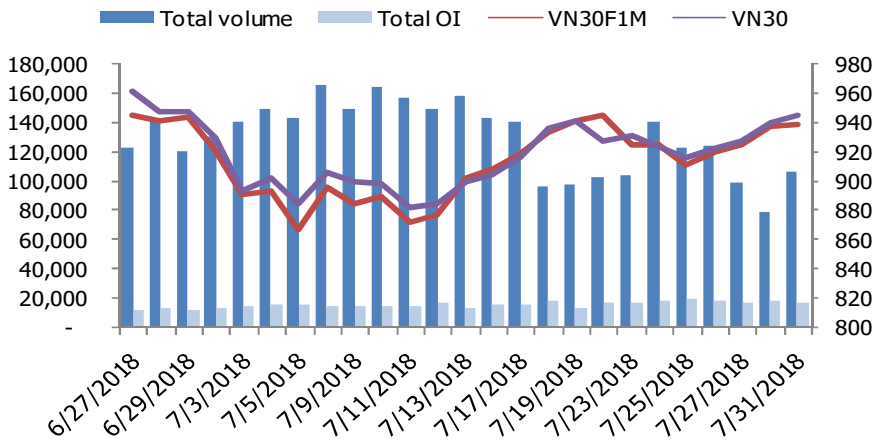
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa với tâm lý thận trọng sau khi đêm qua chứng khoán Mỹ đã có phiên giảm mạnh với tác động đến từ nhóm cổ phiếu công nghệ. Trong phiên sáng nay, thị trường khu vực cũng đồng loạt giảm điểm, các chỉ số như Shanghai, HSI, Kospi hay Nikkei đều giảm nhẹ so với ngày hôm qua. Có thời điểm VN30 giảm hơn 4 điểm, nhưng sau đó sự trở lại của nhóm ngân hàng đã giúp VN30 vượt qua mốc 940 điểm. Thị trường trong phiên chiều nay đã có sự phân hóa mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Trong đó, các cổ phiếu như BVH, PLX, NVL, MSN, VCB...đồng loạt tăng mạnh và giúp giữ vững sắc xanh của VN-Index bất chấp những diễn biến điều chỉnh giảm của nhiều cổ phiếu lớn khác như SAB, CTG, FPT, HSG, KDC, VNM,...
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 4,78 điểm (+0,51%) lên 944,38 điểm. Số mã tăng giá và số mã giảm giá khá cân bằng (15/13). Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 60,28 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.291 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 69,26 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VIC (-104 tỷ), NVL (-25,39 tỷ), VRE (-24,58 tỷ), MSN (-13,75 tỷ), GEX (-13,11 tỷ),...Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như SSI (+66,42 tỷ), HDB (+17,57 tỷ), HPG (+17 tỷ), VCB (+16,78 tỷ), BID (+16,3 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	956.39	0.70	16.96	- 2.83
Dow Jones	25,415.19	0.43	18.12	2.38
S&P 500	2,816.29	0.49	20.65	4.82
Nikkei 225	22,553.72	0.04	16.90	- 0.93
Shanghai	2,876.40	0.26	14.00	- 13.03
DAX	12,805.50	0.06	14.25	- 1.04
Vàng	1,231.00	- 0.21	-	- 6.49
Dầu WTI	68.32	- 0.64	-	15.56

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Sáu – 27/07/2018			
[US] Tăng trưởng GDP Q.2 (Advance)	2%	4.2%	4.1%
Thứ Ba – 31/07/2018			
[JPY] Hợp chính sách tiền tệ	BOJ đã giữ nguyên chính sách của mình ngoại trừ việc thay đổi sắc thái ngôn ngữ xung quanh hoạt động mua/bán trái phiếu. Qua đó, NHTW có thêm tính linh hoạt trong hoạt động mua/bán trái phiếu chính phủ của mình		
Thứ Tư – 01/08/2018			
[US] Chỉ số Tin cậy tiêu dùng T.7			
[EU] Tăng trưởng GDP Q.2 (Prelim)			
[EU] CPI T.7 (sơ bộ)			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phiên giao dịch cuối cùng của tháng 7 chứng kiến sự hồi phục của chứng khoán Mỹ khi những vấn đề thương mại có dấu hiệu được cải thiện khiến các cổ phiếu công nghiệp và công nghệ đồng loạt tăng điểm. Chỉ số S&P500 ghi nhận tháng thứ 4 tăng điểm liên tiếp khi các cổ phiếu vốn hoá lớn đều có mức tăng hơn 1% sau thông tin từ Bloomberg rằng Hoa Kỳ và Trung Quốc đang cố gắng khởi động lại các cuộc đàm phán nhằm ngăn chặn một cuộc chiến thương mại toàn diện. Trước đó, chỉ số Stoxx Europe 600 Index tăng điểm khi kết quả lợi nhuận của BP Plc và Credit Suisse đều vượt mức dự báo.
- Lợi suất trái phiếu Nhật giảm mạnh nhất kể từ tháng 11 sau khi NHTW Nhật Bản cho biết lãi suất sẽ được giữ ở mức thấp trong một khoảng thời gian dài. Hiệu ứng này còn lan toả sang Mỹ và châu Âu khi lợi suất trái phiếu chính phủ ở các khu vực này cũng giảm điểm. Ngược lại, giá cả trên thị trường hàng hóa tăng lên sau khi chỉ báo cho thấy số lượng nhà máy chính thức của Trung Quốc giảm xuống trong tháng Bảy. Như vậy, tháng 7 vừa qua, giá dầu thô đã giảm 7,3%, trong khi chỉ số S&P500 tăng 3.6%, mức tăng tháng lớn nhất kể từ tháng 1.
- Không giữ được mốc 70 USD/thùng, dầu WTI giảm mạnh 2,1%, rơi xuống mức 68,3 USD/thùng. Vàng hiện đang được giao dịch ở mức 1.231 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Cổ phiếu VCB có phiên tăng giá mạnh và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Kết thúc phiên giao dịch, VCB tăng 1.200 đồng lên 58.500 đồng/cp. Kết thúc 6 tháng đầu năm, VCB là ngân hàng báo lợi nhuận cao nhất ngành với lãi trước thuế 6 tháng đầu năm đạt 8.017 tỷ đồng, tương đương mỗi ngày lãi 44 tỷ đồng, tăng 53% cùng kỳ năm trước. Về mặt kỹ thuật, đường giá nằm trên các nhóm MA ngắn hạn nên xu hướng tăng được duy trì. Hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là vùng 54.000-55.000 (đường MA20 ngày). Kháng cự mạnh vùng 60.000-62.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.43	57,000	-1.04	1.75%	5.44	-0.04	10.34	1.84
CII	Construction & Materials	0.85	25,200	0.00	1.61%	11.55	0.00	20.86	1.26
CTD	Construction & Materials	1.19	151,900	1.54	1.53%	22.90	0.17	7.50	1.55
CTG	Banks	1.60	23,600	-1.05	3.20%	127.64	-0.16	11.22	1.33
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.84	100,400	0.40	0.90%	15.20	0.03	23.11	4.71
DPM	Chemicals	0.53	18,450	1.93	3.04%	18.10	0.09	12.94	0.90
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.84	42,800	-1.15	1.64%	68.49	-0.42	8.62	2.19
GAS	Oil & Gas Producers	1.53	87,800	1.04	3.71%	52.07	0.15	17.05	3.82
GMD	Industrial Transportation	0.76	26,300	0.57	2.66%	22.70	0.04	4.54	1.33
HPG	General Industrials	8.69	37,350	0.81	3.01%	214.38	0.66	9.40	2.31
HSG	Industrial Metals & Mining	0.51	11,250	-4.26	5.80%	66.26	-0.22	4.78	0.79
KDC	Food Producers	0.76	33,850	-2.17	3.10%	2.62	-0.16	22.57	1.10
MBB	Banks	5.09	23,450	-0.21	3.91%	146.20	-0.10	12.13	1.72
MSN	Financial Services	6.48	84,200	3.44	4.44%	76.19	2.03	24.42	5.94
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.48	116,800	0.69	1.73%	66.24	0.29	14.85	5.19
NVL	Real Estate Investment & Services	3.60	62,000	2.31	6.37%	56.94	0.77	24.47	4.03
PLX	Oil & Gas Producers	1.28	60,500	4.31	7.28%	94.31	0.50	20.72	3.29
PNJ	General Retailers	2.00	96,500	-0.41	1.68%	39.65	-0.08	19.81	4.89
REE	Industrial Engineering	1.10	35,300	2.32	1.70%	36.99	0.24	7.67	1.38
ROS	Construction & Materials	1.10	42,600	0.24	2.40%	13.40	0.02	30.86	4.24
SAB	Beverages	3.61	205,500	-0.63	1.47%	23.14	-0.22	28.43	9.09
SBT	Food Producers	0.83	16,700	-0.60	2.99%	45.10	-0.05	15.91	1.29
SSI	Financial Services	1.58	28,900	1.05	3.55%	203.87	0.16	11.11	1.62
STB	Banks	3.58	11,450	-0.43	3.08%	48.97	-0.15	15.10	0.87
VCB	Banks	3.84	58,500	2.09	4.40%	201.39	0.74	18.63	3.60
VIC	Real Estate Investment & Services	9.71	106,400	0.00	2.28%	202.25	0.00	70.47	9.59
VJC	Travel & Leisure	7.14	144,400	-0.07	2.46%	126.92	-0.05	15.26	7.38
VNM	Food Producers	9.51	168,200	-0.18	1.20%	106.28	-0.16	26.98	9.46
VPB	Banks	7.19	27,100	-0.73	2.42%	102.43	-0.50	10.18	2.34
VRE	General Retailers	6.34	40,600	2.01	5.29%	73.59	1.18	51.33	2.96

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- AT0: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, AT0, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn